

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 585/2020/HS-ST

Ngày : 30/10/ 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**

***Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa:* Ông Nguyễn Triều Châu.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trương Thị Thìn và bà Nguyễn Thị Kim Chi.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Tuấn - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Biên Hòa.
- *Đại diện VKSND Thành phố Biên Hòa - tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Võ Hồng Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở TAND Thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số : 562/2020/ TLST-HS ngày 09/10/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 578/2020/QĐXXST-HS ngày 13/10/2020 đối với các bị cáo:

- **Nguyễn Quang Kh, sinh năm 1980 tại tỉnh Đồng Nai.** Nơi đăng ký HKTT và cư trú tại: 124/619 khu phố 4, phường T, thành phố B, tỉnh Đ. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T (còn sống) và bà Nguyễn Thị P (Còn sống); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/04/2020, có mặt.

- **Nguyễn Quốc Đ (Khổ), sinh năm 1983 tại tỉnh Đồng Nai.** Nơi đăng ký HKTT và cư trú tại: 48/2 khu phố 8A, phường T, thành phố B, tỉnh Đ. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Quốc T (chết) và bà Lê Thị H (Còn sống); Có vợ: Trần Phạm Nữ Xuân H, có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/04/2020, có mặt.

- **Bị hại:** Chị Nguyễn Thái Hồng T, sinh năm 1994. Trú tại: 13C, tổ 26, khu phố 4, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ ngày 28/4/2020, Nguyễn Quang Kh điều khiển xe mô tô hiệu SPACY, biển số 60B4-509.71 chở Nguyễn Quốc Đ đi trên đường xa lộ Hà Nội đoạn gần khu vực bệnh viện nhi đồng tỉnh Đ (hướng từ công viên 30/4 đi về cầu Đồng Nai) thì Kh phát hiện chị Nguyễn Thái Hồng T, ngụ tại 13C, tổ 26, khu phố 4, phường B, thành phố B đang điều khiển xe mô tô biển số 60F3-202.59 đi cùng chiều phía trước và trong túi quần phía sau bên phải có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus nhô ra ngoài nên Kh rủ Đ giật chiếc điện thoại trên thì Đ đồng ý. Kh điều khiển xe mô tô vượt lên áp sát vào phía bên phải xe của chị T để Đ ngồi phía sau dùng tay trái giật chiếc điện thoại trong túi quần chị T rồi Kh tăng ga điều khiển xe bỏ chạy. Lúc này, chị T phát hiện nên đã tri hô và điều khiển xe đuổi theo Kh và Đ đến đầu hẻm 528, thuộc khu phố 5, phường T, thành phố B thì Kh và Đ bị té ngã và làm rơi chiếc điện thoại, sau đó Kh dựng xe lên và tiếp tục điều khiển xe chở Đ bỏ chạy đến gần cổng Cô nhi viện thuộc khu phố 5, phường T thì bị chị T cùng người dân đuổi kịp và bắt giữ. Sau đó, người dân đã đưa Kh và Đ đến khu vực hẻm 528, thuộc khu phố 5, phường Tân Hiệp tìm lại chiếc điện thoại của chị T và báo Công an phường Tân Hiệp đến lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang đối với Kh và Đ rồi chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa điều tra, xử lý.

Tại bản kết luận định giá số 378/TCKH-HĐĐG ngày 28/5/2020, của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa kết luận: “01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus trị giá 5.495.000đ (Năm triệu bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Vật chứng của vụ án:

-01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho chị Nguyễn Thái Hồng T.

-01 xe mô tô hiệu SPACY, số máy JF15C500700, số khung RLXJF15025Y005585 gắn biển số 60B4-05971 Nguyễn Quang Kh khai mượn của 01 người tên Thành (chưa rõ họ, địa chỉ). Hiện nay chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục tạm giữ để xác minh và xử lý sau.

Tại cáo trạng số 574/CT/VKSBH-HS, ngày 07/10/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố các bị cáo Nguyễn Quang Kh và Nguyễn Quốc Đ về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa các bị cáo trình bày: Các bị cáo đồng ý và không có ý kiến gì với bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố và không trình bày gì thêm.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015. Các bị cáo phạm tội mang tính đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn; Bị cáo Kh là người khởi xướng, bị cáo Đ giữ vai trò giúp sức và tích cực thực hiện hành vi phạm tội.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo có nhân thân tốt.

Về mức hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Kh từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù; Bị cáo Nguyễn Quốc Đ từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

-01(một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho chị Nguyễn Thái Hồng T.

-01(một) xe mô tô hiệu SPACY, số máy JF15C500700, số khung RLXJF15025Y005585 gắn biển số 60B4-05971 Nguyễn Quang Kh khai mượn của 01 người tên Thành (chưa rõ họ, địa chỉ). Hiện nay chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục tạm giữ để xác minh và xử lý sau.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra công khai và kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và các chứng cứ khác, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người bị hại không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Thực tế có cơ sở chứng minh, ngày 28/4/2020, Nguyễn Quang Kh và Nguyễn Quốc Đ đã sử dụng xe mô tô hiệu SPACY gắn biển số 60B4-05971 để thực hiện hành vi cướp giật của chị Nguyễn Thái Hồng T 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus có giá trị định giá là 5.495.000đ (Năm triệu bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng) tại khu vực trước Bệnh viện Nhi đồng tỉnh Đồng Nai thuộc khu phố 5, phường T, thành phố B thì bị bắt giữ. Hành vi dùng xe mô tô ép sát giật

tài sản của người bị hại là thủ đoạn nguy hiểm dễ dẫn đến nguy hiểm đến tính mạng cho bị hại, các bị cáo và người tham gia giao thông. Từ những phân tích nêu trên có cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Quang Kh và Nguyễn Quốc Đ phạm tội “Cướp giật tài sản” vi phạm quy định tại điểm d khoản 2 điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B thì thấy: Trong vụ án này các bị cáo phạm tội mang tính đồng phạm nhưng chỉ ở mức độ giản đơn. Bị cáo Kh là người rủ rê bị cáo Đ và là người khởi xướng việc Cướp giật tài sản. Bị cáo Đ tích cực thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo không có tiền án, tiền sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục các bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật.

[4] Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho chị Nguyễn Thái Hồng T là có căn cứ. Một xe mô tô hiệu SPACY, số máy JF15C500700, số khung RLXJF15025Y005585 gắn biển số 60B4-05971 Nguyễn Quang Kh khai mượn của 01 người tên Thành (chưa rõ họ, địa chỉ). Hiện nay chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục tạm giữ để xác minh và xử lý sau là có cơ sở.

[5] Về án phí: Cần buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của đại diện VKS thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

***Vì các lẽ trên,***

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Căn cứ điểm d khoản 2 điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Quang Kh và Nguyễn Quốc Đ phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Kh 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/04/2020.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Đ 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/04/2020.

**2.** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban

Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**3.** Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày. Người có mặt tính từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- Các bị cáo, bị hại
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- TAND tỉnh;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Lưu h/s, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Triều Châu**

